



TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
Số : 3316 /HQBRVT-TXNK
V/v vướng mắc chính sách thuế GTGT
đối với sản phẩm DN nội địa thuê
DNCX gia công lại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 26 tháng 11 năm 2020

TỔNG CỤC HẢI QUAN	
ĐỀ	SỐ:.....61350.....
Ngày: 26 -11- 2020	
Quyển:.....XNK.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Tổng cục Hải quan (Cục Thuế XNK)

Liên quan đến chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công lại, Cục Hải quan Tỉnh báo cáo vướng mắc như sau:

Trường hợp vướng mắc về xử lý thuế đối với hàng hóa doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công, Tổng cục Hải quan đã có hướng dẫn tại Công văn số 3018/TCHQ-TXNK ngày 11/5/2020. Theo đó, sản phẩm đặt gia công tại DNCX nhập khẩu trở lại nội địa thì: "...Doanh nghiệp nội địa phải kê khai, nộp thuế GTGT theo giá tính thuế GTGT quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC".

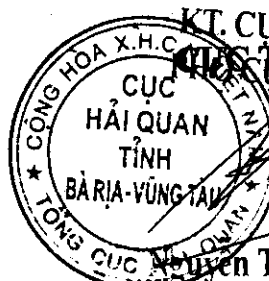
Ngày 13/11/2020, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ nhận được Công văn số 202001106/CXGC/XNK ngày 02/11/2020 của Công ty TNHH E-Top Việt Nam về việc vướng mắc chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm doanh nghiệp nội địa thuê DNCX gia công lại. Theo trình bày của công ty, công ty nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công cho khách hàng nước ngoài, trong quá trình này công ty có thuê DNCX gia công lại ở một số công đoạn (toàn bộ nguyên liệu đều do công ty cung cấp). Sau đó nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất xuất khẩu ra nước ngoài nên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 20 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC. Ngoài ra, theo hướng dẫn tại Công văn số 2351/TCT-CS ngày 13/6/2018 của Tổng cục Thuế thì: Trường hợp DNCX nhận sản xuất và gia công sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nội địa thì phải kê khai nộp thuế GTGT đối với doanh thu từ hoạt động gia công với doanh nghiệp nội địa. Như vậy, DNCX đã kê khai nộp thuế GTGT cho doanh thu của hoạt động gia công với cơ quan Thuế nội địa, nên khi doanh nghiệp nội địa nhận lại sản phẩm thuê gia công từ DNCX nếu tiếp tục kê khai nộp thuế GTGT cho phần phí gia công này thì sẽ bị trùng thuế.

Nhằm đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế và tránh việc khiếu nại, khiếu kiện, Cục Hải quan Tỉnh báo cáo và đề nghị Tổng cục Hải quan (Cục Thuế XNK) quan tâm, sớm có hướng dẫn để đơn vị có cơ sở trả lời vướng mắc của doanh nghiệp.

(Xin gửi kèm: Công văn số 1870/HQPM-NV ngày 19/11/2020 của Chi cục HQCK cảng Phú Mỹ; Công văn số 202001106/CXGC/XNK ngày 02/11/2020 của Công ty TNHH E-Top Việt Nam; Công văn số 2351/TCT-CS ngày 13/6/2018 của Tổng cục Thuế)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK (03b).



KT. CỤC TRƯỞNG
CHỖ TRƯỞNG

[Handwritten signature]

Nguyễn Thanh Sang

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2357 /TCT-CS
V/v DN chế xuất thực
hiện gia công cho DN
nội địa.

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2018.

Kính gửi:

- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Cục Thuế tỉnh Long An.

Tham khảo ý kiến đóng góp của Bộ Công thương và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc doanh nghiệp chế xuất có được thực hiện gia công cho doanh nghiệp nội địa hay không, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Ngày 30/11/2017, Bộ Công thương đã có công văn số 11372/BCT-KH có nội dung như sau:

"1. Hoạt động gia công thuộc phạm vi quy định tại Chương VI Luật Thương mại năm 2005

Quy định pháp luật hiện hành không hạn chế việc doanh nghiệp chế xuất đã có ngành nghề thực hiện hoạt động gia công thì được quyền nhận gia công cho các thương nhân nước ngoài, nhận gia công và gia công lại cho thương nhân trong nước.

2. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp chế xuất đã có Giấy chứng nhận đầu tư sản xuất sản phẩm thì có quyền nhận gia công cho doanh nghiệp nội địa. Trong trường hợp này, doanh nghiệp chế xuất là bên nhận gia công và doanh nghiệp nội địa là bên đặt gia công".

Theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 114/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế đã được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định:

"7. Doanh nghiệp chế xuất được cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá tại Việt Nam phải mở sổ kế toán hạch toán riêng doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động mua bán hàng hoá tại Việt Nam và bố trí khu vực lưu giữ hàng hoá ngăn cách với khu vực lưu giữ hàng hoá phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp chế xuất hoặc thành lập chi nhánh riêng nằm ngoài doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất để thực hiện hoạt động này".

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 76 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu,

nhập khẩu thì: "Doanh nghiệp chế xuất không phải làm tục hải quan khi nhận nguyên liệu, vật tư từ nội địa để gia công và trả lại sản phẩm gia công vào nội địa".

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc Hội quy định về đối tượng chịu thuế GTGT thì:

"Điều 3. Đối tượng chịu thuế

Hàng hoá, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 Luật này".

Theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT thì:

"Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hoá, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại".

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp Công ty TNHH một thành viên Chubu Rika Long Hậu (doanh nghiệp chế xuất nằm trong khu chế xuất) nhận sản xuất và gia công sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nội địa thì Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến xử lý về việc kê khai, nộp thuế GTGT đối với doanh thu từ hoạt động gia công với các doanh nghiệp nội địa của Cục Thuế tỉnh Long An tại công văn số 2164/CT-TTHT ngày 13/9/2017. Việc đăng ký phương pháp tính thuế và hoá đơn thực hiện theo quy định.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề các Cục Thuế được biểu. *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT: Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC, KK - TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (4b).JA

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Lưu Đức Huy

CỤC HẢI QUAN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
CHI CỤC HQCK CẢNG PHÚ MỸ

Số: 1970/HQPM-NV

V/v thuế GTGT NK sản phẩm do DN
nội địa thuế DNCX gia công lại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Mỹ, ngày 19 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan Tỉnh (Phòng Thuế xuất nhập khẩu).

Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ báo cáo Cục Hải quan Tỉnh vướng mắc chính sách thuế GTGT nhập khẩu sản phẩm doanh nghiệp nội địa thuế doanh nghiệp chế xuất gia công lại, cụ thể như sau:

Liên quan đến chính sách thuế khi nhập khẩu sản phẩm do doanh nghiệp nội địa thuế doanh nghiệp chế xuất gia công lại, Chi cục đã có các Công văn số 819/HQPM-NV ngày 08/6/2020, số 1363/HQPM-NV ngày 25/8/2020 báo cáo và Cục Hải quan Tỉnh đã có trả lời tại các Công văn số 1994/HQBRVT-TXNK ngày 17/7/2020 và số 2537/HQBRVT-TXNK ngày 08/9/2020 trả lời Chi cục.

Theo hướng dẫn tại 02 văn bản nêu trên của Cục Hải quan Tỉnh và Công văn số 5864/TCHQ-TXNK ngày 04/9/2020, số 3018/TCHQ-TXNK ngày 11/5/2020 của Tổng cục Hải quan thì:

- Đối với thuế nhập khẩu (Công văn số 5864/TCHQ-TXNK):

"- Trường hợp doanh nghiệp trong khu phi thuế quan gia công lại không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài (doanh nghiệp nội địa cung cấp toàn bộ nguyên liệu, linh kiện cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan) thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 22 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP và công văn số 6519/BTC-TCHQ ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp doanh nghiệp trong khu phi thuế quan gia công lại có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài thì sản phẩm gia công khi nhập khẩu vào thị trường trong nước phải kê khai, nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP và điểm 2 công văn số 3018/TCHQ-TXNK ngày 11/5/2020 của Tổng cục Hải quan."

- Đối với thuế giá trị gia tăng (Điểm 2 Công văn số 3018/TCHQ-TXNK):

"...Doanh nghiệp nội địa phải kê khai, nộp thuế GTGT theo giá tính thuế GTGT quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC."

Ngày 13/11/2020, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ nhận được Công văn số 202001106/CXGC/XNK ngày 02/11/2020 của Công ty TNHH E-Top Việt Nam (MST: 3501722393) về việc vướng mắc chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm doanh nghiệp nội địa thuế doanh nghiệp chế xuất gia công lại. Theo ý kiến của doanh nghiệp:



"- Trường hợp của công ty chúng tôi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công với khách hàng nước ngoài (thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT), trong quá trình gia công có một số công đoạn hoặc đơn hàng công ty chúng tôi có ký kết hợp đồng cung cấp toàn bộ nguyên liệu để thuê DNCX gia công lại, sau đó nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu. Đây là chuỗi liên hoàn, liên tục của quá trình hoạt động gia công sản xuất. Nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài theo hợp đồng gia công vào Việt Nam, sau đó đưa nguyên liệu vào DNCX (Việt Nam) gia công, nhận lại sản phẩm và xuất khẩu ra nước ngoài. Sản phẩm nhận lại được cấu thành từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu từ hợp đồng gia công với khách hàng nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo qui định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC nêu trên.

Do DNCX đã kê khai nộp thuế GTGT cho doanh thu của hoạt động gia công là phần tiền gia công (phí gia công) với cơ quan Thuế nội địa, nên khi doanh nghiệp nội địa nhận lại sản phẩm thuê gia công lại từ DNCX nếu tiếp tục kê khai nộp thuế GTGT cho phần phí gia công này thì sẽ bị trùng thuế.

Như vậy, theo các quy định của pháp luật hiện hành, thì trường hợp công ty chúng tôi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư theo hợp đồng sản xuất, gia công với khách hàng nước ngoài, giao cho DNCX thực hiện gia công lại một phần hoặc toàn bộ (không sử dụng nguyên liệu nhập khẩu do DNCX cung ứng), sau đó tiếp tục xuất khẩu cho khách hàng nước ngoài theo hợp đồng gia công đã ký kết, thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (kể cả phí gia công)..."

Ý kiến của Chi cục:

- Căn cứ hướng dẫn nêu trên của Tổng cục Hải quan thì trường hợp nêu tại Công văn 202001106/CXGC/XNK ngày 02/11/2020 của Công ty TNHH E-Top Việt Nam, doanh nghiệp phải kê khai, nộp thuế GTGT theo giá tính thuế GTGT quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

- Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12, ngày 03/6/2008: "Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này." Và Điều 2 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính: "Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài)".

- Mặt khác, theo như ý kiến của doanh nghiệp và qua tham khảo một số hướng dẫn về thuế GTGT của Tổng cục Thuế thì doanh thu hoạt động gia công của doanh nghiệp chế xuất cung cấp cho doanh nghiệp nội địa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 10% theo quy định. (Ý kiến của Tổng cục Thuế nêu trong tài liệu hợp theo Giấy mời 2319/GM-TCHQ ngày 10/4/2020 của Tổng cục Hải quan, Công văn số 2351/TCT-CS ngày 13/6/2018, số 2524/TCT-CS ngày 24/6/2019, số 3326/TCT-CS ngày 21/8/2019 của Tổng cục Thuế và Công văn số 81740/CT-TTHT ngày 13/12/2018 của Cục Thuế Tp.Hà Nội).

Như vậy, trong trường hợp phải thực hiện thu thuế GTGT khi nhập khẩu sản phẩm thuê doanh nghiệp chế xuất gia công lại đối với trường hợp cụ thể của

Công ty TNHH E-Top Việt Nam nêu tại văn bản dẫn trên của doanh nghiệp thì sẽ bị trùng thuế (thu thuế GTGT 02 lần đối với chi phí thuê gia công).

Nhằm đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế, đồng thời tránh việc khiếu nại, khiếu kiện về sau và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là trong tình hình dịch COVID-19 hiện nay. Chi cục đề nghị Cục Hải quan Tỉnh xem xét, tiếp tục báo cáo Tổng cục Hải quan xem xét, xử lý kiến nghị của doanh nghiệp.

Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ kính báo cáo Cục Hải quan Tỉnh (Phòng Thuế xuất nhập khẩu) biết, chi đạo.

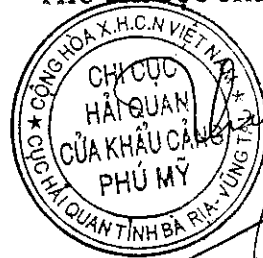
Gửi kèm bản photo:

- Công văn số 202001106/CXGC/XNK ngày 02/11/2020 của Công ty TNHH E-Top Việt Nam;
- Công văn số 819/HQPM-NV ngày 08/6/2020, số 1363/HQPM-NV ngày 25/8/2020 của Chi cục;
- Công văn số 1994/HQBRVT-TXNK ngày 17/7/2020 và số 2537/HQBRVT-TXNK ngày 08/9/2020 của Cục Hải quan Tỉnh;
- Công văn số 5864/TCHQ-TXNK ngày 04/9/2020 và số 3018/TCHQ-TXNK ngày 11/5/2020 của Tổng cục Hải quan;
- Ý kiến của Tổng cục Thuế nêu trong tài liệu họp theo Giấy mời 2319/GM-TCHQ ngày 10/4/2020 của Tổng cục Hải quan, Công văn số 2351/TCT-CS ngày 13/6/2018, số 2524/TCT-CS ngày 24/6/2019, số 3326/TCT-CS ngày 21/8/2019 của Tổng cục Thuế và Công văn số 81740/CT-TTHT ngày 13/12/2018 của Cục Thuế Tp. Hà Nội././

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT-Nguyễn Thanh Sang (để báo cáo);
- Chi cục trưởng (để báo cáo);
- Công ty TNHH E-Top;
- Lưu: TH, NV.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Đào Thị Vân Quyên

CÔNG TY TNHH E-TOP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 202001106 / CXGC/XNK

Mỹ Xuân, ngày 02 tháng 11 năm 2020

V/v vướng mắc về chính sách thuế VAT đối với sản phẩm DN nội địa thuê DNCX gia công lại.

CHI CỤC HẢI QUAN CK CẢNG PHỤ MỸ	
Số: 11/20	Ngày: 13/11/2020
ĐẾN	
Chuyển:	

**Kính gửi: -CỤC HẢI QUAN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
- CHI CỤC HẢI QUAN CỬA KHẨU CẢNG PHỤ MỸ**

Công ty TNHH E TOP Việt Nam là doanh nghiệp có vốn đầu tư 100% của nước ngoài, thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư do Ban Quản Lý Khu Công Nghiệp Bà Rịa – Vũng Tàu cấp, trụ sở chính tại Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Số điện thoại: 0643-932211, Số fax : 0643-932212

Công ty chúng tôi thực hiện loại hình gia công với thương nhân nước ngoài. Trong quá trình thực hiện gia công với thương nhân nước ngoài, có phát sinh một số đơn hàng có ký hợp đồng thuê Doanh nghiệp Chế xuất (DNCX) gia công lại sau đó nhận lại sản phẩm để xuất khẩu cho đối tác nước ngoài (xuất gia công).

Công ty chúng tôi phát sinh vướng mắc liên quan đến việc tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) trên sản phẩm nhận lại sau khi thuê DNCX gia công như sau:

- Căn cứ khoản 20 Điều 4 Thông tư Số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 Hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

20. Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam; hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu; nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất, gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài.

Hàng hoá, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”

U/c: - HC: Đ. Lý
- Đ. N. S.
- L. S.

43 20
u N



Theo qui định trên thì hàng hóa là nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất, gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT

Trường hợp của công ty chúng tôi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công với khách hàng nước ngoài (thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT), trong quá trình gia công có một số công đoạn hoặc đơn hàng công ty chúng tôi có ký kết hợp đồng cung cấp toàn bộ nguyên liệu để thuê DNCX gia công lại, sau đó nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu. Đây là chuỗi liên hoàn, liên tục của quá trình hoạt động gia công sản xuất. Nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài theo hợp đồng gia công vào Việt Nam, sau đó đưa nguyên liệu vào DNCX (Việt Nam) gia công, nhận lại sản phẩm và xuất khẩu ra nước ngoài. Sản phẩm nhận lại được cấu thành từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu từ hợp đồng gia công với khách hàng nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo qui định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC nêu trên.

- Tham khảo Điều 178 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005

« Điều 178. Gia công trong thương mại

Gia công trong thương mại là hoạt động thương mại, theo đó bên nhận gia công sử dụng một phần hoặc toàn bộ nguyên liệu, vật liệu của bên đặt gia công để thực hiện một hoặc nhiều công đoạn trong quá trình sản xuất theo yêu cầu của bên đặt gia công để hưởng thù lao. »

Theo định nghĩa của Luật Thương mại nêu trên thì đây là hoạt động sản xuất chuyên hóa nguyên liệu sang bán thành phẩm, thành phẩm, không phải loại hình dịch vụ dùng cho sản xuất, không phải kinh doanh mua bán. Do đó, hoạt động gia công giữa DNCX và doanh nghiệp nội địa không phát sinh hoạt động mua bán hàng hóa, không tiêu dùng ở Việt Nam nên không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo qui định tại Điều 2 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013: “*Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư này.*”

- Tham khảo nội dung công văn số 2531/TCT-CS ngày 13/6/2018 của Tổng cục Thuế: Trường hợp DNCX nhận sản xuất và gia công sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nội địa thì phải kê khai nộp thuế GTGT đối với doanh thu từ hoạt động gia công với doanh nghiệp nội địa. Doanh thu của hoạt động gia công của DNCX cung cấp cho doanh nghiệp nội địa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Do DNCX đã kê khai nộp thuế GTGT cho doanh thu của hoạt động gia công là phần tiền gia công (phí gia công) với cơ quan Thuế nội địa, nên khi doanh nghiệp nội địa nhận lại sản phẩm thuê gia công lại từ DNCX nếu tiếp tục kê khai nộp thuế GTGT cho phần phí gia công này thì sẽ bị trùng thuế.

Như vậy, theo các qui định của pháp luật hiện hành, thì trường hợp công ty chúng tôi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư theo hợp đồng sản xuất, gia công với khách hàng nước ngoài, giao cho DNCX thực hiện gia công lại một phần hoặc toàn bộ (không sử dụng nguyên liệu nhập khẩu do DNCX cung ứng), sau đó tiếp tục xuất khẩu cho khách hàng nước ngoài theo hợp đồng gia công đã ký kết, thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (kể cả phí gia công).

Tuy nhiên, hiện nay một số Hải quan địa phương vẫn yêu cầu công ty chúng tôi kê khai nộp thuế GTGT khi làm thủ tục nhận lại sản phẩm từ DNCX.

Nhằm thống nhất cách hiểu và thực hiện trong thực tế, đồng thời giúp các doanh nghiệp yên tâm đầu tư, sản xuất, vượt qua những khó khăn trong giai đoạn hiện nay, Kính mong Cục Hải Quan Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Chi Cục Hải Quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ, xem xét kiến nghị Bộ Tài, Tổng Cục Hải Quan có ý kiến hướng dẫn vướng mắc nêu trên của công ty chúng tôi.

Trân trọng./.

DD Giám Đốc

